

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:** Bà Nguyễn Hồng Phương
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
 1. Ông Đặng Hoàng Mích
 2. Ông Trần Thanh Hòa
- **Thư ký phiên Tòa:** Bà Lê Thị Kim Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN THÁI Q, sinh ngày 30 tháng 5 năm 1991 tại tỉnh Bến Tre.

Tên thường gọi khác: Không

Nơi cư trú: Ấp P, xã V, huyện B, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Họ và tên cha: Nguyễn Văn P, sinh năm 1966, Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1973; Vợ: Nguyễn Thị Tuyết S, sinh năm 1992 (Đã ly hôn). Con có 01 người con, sinh năm 2013.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/01/2024, chuyển tạm giam ngày 25/01/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 21/01/2024, tại Cống T đường đê sông Tiền thuộc ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T, lực lượng Công an xã Đ tiến hành kiểm tra hành chính Nguyễn Thái Q, sinh năm: 1991, cư trú: Ấp P, xã V, huyện B, tỉnh T đang đi bộ, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi áo trước ngực bên trái của Q có 01 gói thuốc hiệu COTAB, bên trong gói thuốc có chứa: 01 túi nylon, kích thước 10 cm x 5,5 cm, bên trong có 01 túi nylon màu trắng, kích thước 03

cm x 02 cm, được hàn kín bốn phía, bên trong túi có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy; 01 đoạn thủy tinh màu trắng có 01 đầu thẳng dài 05 cm và 01 đầu tròn hình phễu đường kính 01 cm; 01 đoạn ống hút màu cam dài 14 cm. Do đó, lực lượng Công an xã Đ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong các tang vật nêu trên và 01 điện thoại di động hiệu Samsung, ốp lưng màu trắng, màn hình bị bể, đã qua sử dụng, có số IMEI 353552683246733 của Nguyễn Thái Q.

Qua điều tra, Nguyễn Thái Q khai nhận, lúc 21 giờ 50 phút ngày 21 tháng 01 năm 2024, Q gọi điện thoại cho một người tên Hữu không rõ lai lịch để mua ma túy về sử dụng một mình, Hữu đồng ý bán và hẹn gặp Q tại khu vực cống T thuộc xã Đ, huyện B, tỉnh T để giao ma túy. Q không có xe nên Hữu nói Q ở nhà đợi sẽ có người đến chở, một lúc sau có một nam thanh niên không rõ lai lịch điều khiển xe mô tô chạy đi. Q đi vào hẻm dưới dốc cống T khoảng 20 mét thì gặp Hữu, Q đưa cho Hữu số tiền 500.000 đồng, trong đó số tiền 300.000 đồng là tiền mua ma túy, số tiền 200.000 đồng là tiền trả công chở Q đến nơi nhận ma túy. Lúc này, Hữu đưa cho Q 01 gói thuốc hiệu COTAB, bên trong gói thuốc có chứa: 01 túi nylon kích thước 10cm x 5,5cm, bên trong có 01 túi nylon màu trắng kích thước 03cm x 02cm được hàn kín bốn phía bên trong túi có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 đoạn thủy tinh màu trắng có 01 đầu thẳng dài 05cm và 01 đầu tròn hình phễu đường kính 01 cm; 01 đoạn ống hút màu cam dài 14cm. Sau khi kiểm tra, Q cất giấu gói thuốc có chứa ma túy và dụng cụ trên vào trong túi áo trước ngực bên trái của Q, mục đích để sử dụng, rồi Q đi bộ ra đường đê sông T. Đến lúc 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 68/2024/KL-KTHS ngày 24/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,2119 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thái Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của Quý phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Hiện đang tạm giữ: 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 68/2024, bên ngoài phong bì có chữ ký ghi tên Lê Hoàng E, Phan Trung T, Nguyễn Thái Q và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bên trong chứa vỏ bao gói và chất ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1767 gam; 01 (một) gói thuốc hiệu COTAB, bên trong gói thuốc có chứa: 01 (một) đoạn thủy tinh màu trắng có 01 đầu thẳng dài 05cm và 01 đầu tròn hình phễu đường kính 01cm, 01 (một) đoạn ống hút màu cam dài 14cm được niêm phong trong phong bì ghi tên Nguyễn Thanh H, Bùi Duy P, Hồ Ngọc L, Phạm Văn T, Nguyễn Thái Q và hai dấu tròn màu đỏ của Công an xã Đ; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, ốp lưng màu trắng, màn hình bị bể, đã qua sử dụng, có số IMEI 353552683246733.

Tại Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSBD ngày 02/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái Q về tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Thái Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố và vật chứng đã thu thập. Bị cáo đồng ý với Kết luận giám định, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thái Q và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như sau:

- Về tội danh và hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Q mức án từ 01 năm đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2024.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ **Tịch thu, tiêu hủy:** 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 68/2024, bên ngoài phong bì có chữ ký ghi tên Lê Hoàng E, Phan Trung T, Nguyễn Thái Q và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bên trong chứa vỏ bao gói và chất ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1767 gam; 01 (một) gói thuốc hiệu COTAB, bên trong gói thuốc có chứa: 01 (một) đoạn thủy tinh màu trắng có 01 đầu thẳng dài 05cm và 01 đầu tròn hình phễu đường kính 01cm, 01 (một) đoạn ống hút màu cam dài 14cm được niêm phong trong phong bì ghi tên Nguyễn Thanh H, Bùi Duy P, Hồ Ngọc L, Phạm Văn T, Nguyễn Thái Q và hai dấu tròn màu đỏ của Công an xã Đ.

Đây là chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và công cụ dùng vào việc phạm tội.

- **Trả lại cho bị cáo:** 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, ốp lưng màu trắng, màn hình bị bể, đã qua sử dụng, có số IMEI 353552683246733. Đây là tài sản của bị cáo không có liên quan đến hành vi phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của bị cáo.

- Đối với việc bị cáo Q khai mua ma túy từ một người tên Hữu và được 01 đối tượng khác chở bị cáo Q đến nơi hẹn mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh và không xác định được họ tên, nhân thân, địa chỉ của 02 người này nên không có cơ sở để xem xét xử lý, khi nào điều tra làm rõ được sẽ tiến hành xử lý sau.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa đổi trở thành người tốt, sớm trở về cùng với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Bình Đại, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình tố tụng và tại phiên Tòa, bị cáo Nguyễn Thái Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thái Q lúc 22 giờ 30 phút ngày 21 tháng 01 năm 2024, tại ấp B, xã Đ, huyện B, tỉnh T, bị cáo Nguyễn Thái Q đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,2119 gam, loại Methamphetamine, với mục đích sử dụng, thì bị bắt quả tang. Do đó, bị cáo Nguyễn Thái Q đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 28/CT-VKSBD ngày 02/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái Q là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thái Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nguy hại cho lợi ích của xã hội, của cộng đồng dân cư và gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến những tội phạm và tệ nạn xã hội khác cần phải được xử lý nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung xã hội.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Thái Q là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi để nhận biết việc lưu giữ, tàng trữ các chất ma túy trái pháp luật sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra.

[5] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thái Q có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ được hưởng là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả và hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Mặc khác còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng:

- **Tịch thu, tiêu hủy:** 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 68/2024, bên ngoài phong bì có chữ ký ghi tên Lê Hoàng E, Phan Trung T, Nguyễn Thái Q và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bên trong chứa vỏ bao gói và chất ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1767 gam; 01 (một) gói thuốc hiệu COTAB, bên trong gói thuốc có chứa: 01 (một) đoạn thủy tinh màu trắng có 01 đầu thẳng dài 05cm và 01 đầu tròn hình phễu đường kính 01cm, 01 (một) đoạn ống hút màu cam dài 14cm được niêm phong trong phong bì ghi tên Nguyễn Thanh H, Bùi Duy P, Hồ Ngọc L, Phạm Văn T, Nguyễn Thái Q và hai dấu tròn màu đỏ của Công an xã Đ.

Đây là chất ma túy bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và công cụ dùng vào việc phạm tội.

- **Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái Q:** 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, ốp lưng màu trắng, màn hình bị bể, đã qua sử dụng, có số IMEI 353552683246733. Vì đây là tài sản của bị cáo, không có liên quan đến hành vi phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của bị cáo.

[12] Bị cáo Nguyễn Thái Q khai nhận mua ma túy từ một người tên Hữu và được 01 đối tượng khác chở bị cáo Quý đến nơi hẹn mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh và không xác định được họ tên, nhân thân, địa chỉ của 02 người này nên không có cơ sở để xem xét xử lý, khi nào điều tra làm rõ được sẽ tiến hành xử lý sau là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[13] Lời phát biểu luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên tại phiên Tòa sơ thẩm về tội danh đối với bị cáo Nguyễn Thái Q, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thái Q phải chịu án phí theo quy định của án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thái Q 01 (Một) năm tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- **Tịch thu, tiêu hủy:** 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 68/2024, bên ngoài phong bì có chữ ký ghi tên Lê Hoàng E, Phan Trung T, Nguyễn Thái Q và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre, bên trong chứa vỏ bao

gói và chất ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1767 gam; 01 (một) gói thuốc hiệu COTAB, bên trong gói thuốc có chứa: 01 (một) đoạn thủy tinh màu trắng có 01 đầu thẳng dài 05cm và 01 đầu tròn hình phễu đường kính 01cm, 01 (một) đoạn ống hút màu cam dài 14cm được niêm phong trong phong bì ghi tên Nguyễn Thanh Hải, Bùi Duy P, Hồ Ngọc L, Phạm Văn T, Nguyễn Thái Q và hai dấu tròn màu đỏ của Công an xã Đ.

- **Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thái Q:** 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, ốp lưng màu trắng, màn hình bị bể, đã qua sử dụng, có số IMEI 353552683246733.

(Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 09/5/2024 hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre đang quản lý).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thái Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre, P7 (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Đại (1b)
- VKSND huyện Bình Đại (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Bình Đại (1b);
- Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Đại (1b);
- Đội ma túy Công an huyện Bình Đại (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (1b);
- Tòa hình sự (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án và văn phòng (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương